

Bản án số: 579/2023/HS-ST

Ngày: 11-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Công Huân

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Văn Triều

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh

3. Bà Trần Thị Ngọc Hương

- ***Thư ký Tòa phiên tòa:*** Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Trung – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 869/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5544/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Quốc A (tên gọi khác: Th); Sinh năm: 1997 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 63A NTR, ấp ML, xã TAH, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: công nhân; Con ông: Nguyễn Văn C và bà: Trà Thị L; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 05/11/2019. Ngày 06/3/2020, bị Công an huyện C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 4.000.000 đồng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Chưa thi hành (đã hết hiệu lực ngày 06/9/2021);

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2022– Có mặt.

2. Lê Thành T; Sinh năm: 1998 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: 45/1 Đường số 364, ấp L, xã TAH, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Con ông: Lê Văn D (chết) và bà: Nguyễn Thị Tuyết N; Có vợ: Hồ Thị Huỳnh A, sinh năm 2001 và 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2022– Có mặt.

3. Văn Minh C; Sinh năm: 1985 tại: Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: tổ 9, ấp ML, xã TAH, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Văn Minh C và bà: Trần Thị C; Có vợ: Trần Thị Thùy L (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/6/2018, bị Tòa án nhân dân huyện C ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 16/8/2019.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2022 – Có mặt.

Bị hại:

Anh Lê Văn H, sinh năm: 1977; Nơi cư trú: Tổ 3, đường 13C, khu phố Q, thị trấn W, huyện C, Tp.Hồ Chí Minh – Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Nguyễn Công D, sinh năm: 1994; Nơi cư trú: Kênh 13, ấp ML, xã TAH, huyện C, Tp.Hồ Chí Minh – Vắng mặt.

Người bào chữa:

1. Ông Huỳnh Trọng N là luật sư Văn phòng luật sư Chung Vinh thuộc Đoàn luật sư Tp.Hồ Chí Minh bào chữa theo chỉ định cho các bị cáo Lê Thành T và Nguyễn Quốc A – Có mặt.

2. Bà Nguyễn Ngọc T là luật sư Văn phòng luật sư Hồ Trung Hiếu thuộc Đoàn luật sư Tp.Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Văn Minh C – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/8/2022, Nguyễn Quốc A rủ Lê Thành T, Văn Minh C, Lý Hoàng U và Nguyễn Văn R đến nhà của Quốc A tại địa chỉ số 63 NTR, ấp ML, xã TAH, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh để ăn uống. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Quốc A điều khiển xe gắn máy số 53R2-6342 đi ra đón bạn, khi đi đến trước nhà không số, bên cạnh lối đi chung của nhà số 73/12 đường BTB, ấp ML, xã TAH, huyện C thì xảy ra va chạm với anh Trần Đức L đang đi bộ từ nhà anh Phạm Phước K ra lối đi chung của nhà số 73/12 đường BTB, ấp ML, xã TAH, huyện C, hai bên xảy ra mâu thuẫn cự cãi và đánh nhau bằng tay. Lúc này, anh Nguyễn Công D và anh Lê Văn H (đang ở trong nhà anh K) nghe tiếng cãi nhau nên đi ra can ngăn thì bị Quốc A cầm viên gạch ống ném trúng vào đầu của anh D gây thương tích nên anh H nhảy vào can ngăn, ôm Quốc A đẩy ra. Lúc này Quốc A điều khiển xe đi về nhà tại ấp ML, xã TAH, huyện C nói cho Lê Thành T, Văn Minh C, Lý Hoàng U và Nguyễn Văn R về việc mình bị đánh nhằm mục đích thông báo cho cả nhóm biết để đi cùng Quốc A quay trở lại đánh trả thù.

Sau đó Quốc A tiếp tục điều khiển xe chạy ra hướng đường Tỉnh lộ F, trên đường đi Quốc A ghé vào tiệm lò rèn trên đường Tỉnh lộ F mua 01 cây rựa dài khoảng 121 cm, cán bằng gỗ dài 75cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm cầm trên tay quay lại tìm anh H để đánh. Sau khi nghe Quốc A nói bị đánh và tiếp tục điều khiển xe đi thì V điều khiển xe gắn máy hiệu Wave (không rõ biển số) chở T chạy theo Quốc A. Khi thấy Quốc A cùng V và T điều khiển xe đi thì bà Trà Thị

L (mẹ ruột Quốc A) sợ xảy ra đánh nhau nên đã nhờ Nguyễn Văn R đi theo để can ngăn và đưa Quốc A về thì R đồng ý và qua nhà bác của R tên Nguyễn Văn Y (cách nhà Quốc A 03 căn) mượn chiếc xe gắn máy biển số 5272-3748 để đi tìm Quốc A. Lúc này, Văn Minh C thấy R đi tìm Quốc A nên nhảy lên xe để đi cùng. Khi V, T, C và R đi ra đường Tỉnh lộ F hướng về Ủy ban nhân dân xã TAH, huyện C thì nhìn thấy Quốc A điều khiển xe chạy phía trước, trên tay cầm cây rựa đi đến đầu hẻm nhà số 73/12 đường BTB, ấp ML, xã TAH, huyện C thì dừng xe lại, cùng lúc này V, T, C và R điều khiển xe chạy tới, T bước xuống xe hỏi Quốc A "ai đánh mày" thì Quốc A chỉ tay về phía anh H đang cầm ống tuýp bằng sắt dài khoảng 1 mét đứng phía trong hẻm nói "nó trong đó". Thấy vậy, T giật lấy cây rựa trên tay Quốc A nhảy vào chém vào người anh H, nhưng do anh H sử dụng ống tuýp bằng sắt chống đỡ và đánh trúng vào người T nên T bị trượt chân té ngã xuống đường, khi thấy anh H tiếp tục xông đến thì T sử dụng cây rựa chém 01 nhát hướng từ dưới lên trúng vào vùng má trái anh H, cùng lúc Quốc A, V và C xông vào đánh anh H. Trong lúc đánh nhau, Quốc A nhặt cây xẻng cán bằng gỗ dài khoảng 1,5 m, lưỡi bằng kim loại ở gần hiện trường xông vào đập nhiều cái trúng người anh H, V sử dụng sợi dây thắt lưng đồng thời giật ống tuýp bằng sắt đánh vào đầu và lưng, C sử dụng tay chân đánh và đá nhiều cái trúng vào mặt và người anh H, còn T cầm cây rựa tiếp tục xông vào chém anh H thì bị anh Nguyễn Văn E can ra nên T không chém được. Lúc này, anh E và người dân tri hô nên cả nhóm bỏ đi. Trên đường đi, Quốc A vứt bỏ cây xẻng tại hiện trường, C đem cây rựa đi đến khu vực đất trống thuộc ấp L cất giấu. Anh H được đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực C cấp cứu, sau đó chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy điều trị. Riêng Nguyễn Văn R sau khi chở C tới nhìn thấy cả nhóm lao vào đánh nhau nên đã bỏ đi về không tham gia đánh anh H.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 787/TgT.22, ngày 27/9/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với anh Lê Văn H, kết luận:

1. Các dấu hiệu chính:

- Vết thương vùng má trái gây đứt da, đứt tuyến nước bọt mang tai, tổn thương thần kinh VII, gãy có mảnh rời ngành lên xương hàm dưới đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn.

+ Một sẹo kích thước 17,5x(0,1-0,5)cm.

+ Hình ảnh gãy xương trên phim chụp cắt lớp vi tính.

+ Tổn thương thần kinh VI ngoại biên bên trái trên diện cơ đồ.

+ Liệt mặt bên trái kiểu ngoại biên.

Vết thương do vật sắc, vật số vật sắc nhọn gây ra.

- Đa vết thương phần mềm đã được điều trị

+ Không còn sưng nề vùng đỉnh phải, tình trạng ổn định.

Nghĩ nhiều do vật tày tác động gây ra.

+ Còn:

Một diện tăng sắc tố vùng trán phải kích thước 2,5x1,5cm, ổn định, vết thương do vật tày có cạnh, vật tày nhằm tác động hoặc phần cơ thể tác động vào các vật trên gây ra.

Một vết tăng sắc tố 6 vùng má trái kích thước 2,5x1,5cm, ổn định.

Một sẹo vùng dưới hàm trái kích thước 2x(0,1-0,3)cm, ổn định.

Một vết tăng sắc tố mặt trong cánh tay phải kích thước 10,5x(0,1-0,3)cm, ổn định.

Một vết tăng sắc tố mặt sau trong 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước 5,5x(0,05-0,2)cm, ổn định.

Bốn vết thương trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra. Một diện sây sát da mặt ngoài 1/3 trên cẳng chân trái kích thước 5,5x4,5cm, ổn định.

Vết thương do vật tày nhám tác động hoặc do phần cơ thể tác động vào vật tày nhám gây ra.

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 25%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 737/TgT.22, ngày 12/9/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với anh Nguyễn Công D, kết luận:

1. Các dấu hiệu chính:

- Vết thương phần mềm vùng thái dương đỉnh trái đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn 01 vết có chỉ khâu kích thước 3,5x0,1cm.

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%.

2. Kết luận khác: thương tích do vật tày, vật tày có cạnh, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Ngày 06/10/2022, Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh có công văn trả lời tất cả các thương tích đã giám định trong Bản kết luận đối với anh H và anh D là không nguy hiểm đến tính mạng.

Ngày 14/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C triệu tập Văn Minh C lên làm việc, đến ngày 17/8/2022 Nguyễn Quốc A và Lê Thành T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đầu thú.

Ngày 26/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự “Cố ý gây thương tích”, Quyết định khởi tố bị can và Lệnh tạm giam đối với Nguyễn Quốc A và Lê Thành T về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 29/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố bị can và lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Văn Minh C về tội “Cố ý gây thương tích”; Quyết định khởi tố bị can và lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Lý Hoàng U về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ngày 01/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án, thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Lê Thành T, Nguyễn Quốc A, Văn Minh C và Lý Hoàng U về tội “Giết người” quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đồng thời thay thế biện pháp ngăn chặn từ cấm đi khỏi nơi cư trú sang bắt tạm giam đối với Văn Minh C.

Ngày 16/6/2023, anh Nguyễn Công D có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Quốc A về hành vi dùng gạch ném gây thương tích.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Lê Thành T, Nguyễn Quốc A và Văn Minh C, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trên phù hợp với tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập được.

Vật chứng vụ án: Có Bản kê vật chứng kèm theo Cáo trạng

- 01 cái rửa dài 121 cm, cán bằng gỗ dài 75 cm, lưỡi bằng kim loại dài 46 cm;

- 01 ống tuýp sắt đường kính 4cm, dài 100 cm;

- 01 cái nón hiệu Adidas màu đen;

- 05 chiếc dép màu đen;

- 01 cái xẻng có cán gỗ dài khoảng 1,5m, lưỡi bằng kim loại màu đen;

- 01 xe gắn máy hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, biển số 53R2-6342

Về phần dân sự: anh Lê Văn H yêu cầu bồi thường tổng số tiền 290.000.000 đồng. Hiện các bị can chưa bồi thường. Riêng anh Nguyễn Công D đã nhận số tiền bồi thường 9.000.000 đồng từ gia đình Quốc A nên không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 435/CT-VKS-P2 ngày 14 tháng 8 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T và Văn Minh C về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên Tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T và Văn Minh C đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, thực hiện quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu lời luận tội, giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 57 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc A từ 10 đến 12 năm tù về tội “Giết người”; Xử phạt bị cáo Lê Thành T từ 12 đến 14 năm tù về tội “Giết người”; Xử phạt bị cáo Văn Minh C từ 08 đến 10 năm tù về tội “Giết người”;

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề xuất các biện pháp giải quyết trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị hại anh Lê Văn H: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đồng thời yêu cầu các bị cáo bồi thường các khoản chi phí cấp cứu, điều trị bệnh và khoản tiền tổn thất tinh thần, tổng cộng là số tiền 290.000.000 đồng.

- Các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T, Văn Minh C tự nguyện đồng ý bồi thường các khoản chi phí như bị hại yêu cầu, đồng thời tự nguyện thỏa thuận các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T mỗi bị cáo có trách nhiệm bồi thường 100.000.000 đồng, bị cáo Văn Minh C có trách nhiệm bồi thường 90.000.000 đồng.

- Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T là Luật sư Huỳnh Trọng N, trình bày quan điểm bào chữa như sau:

Thông nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh “Giết người” cũng như khung hình phạt áp dụng đối với các bị cáo Quốc A, Thành T. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do say xỉn nên các bị cáo đã gây thương tích cho bị hại, không có ý muốn tước đoạt sinh mạng của bị hại, nên chỉ gây ra thương tích có tỷ lệ 25% không ảnh hưởng đến tính mạng bị hại. Các bị cáo phạm tội chưa đạt và tại phiên tòa các bị cáo có thiện chí bồi thường toàn bộ số tiền theo yêu cầu của bị hại. Các bị cáo có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã ra đầu thú và tại phiên tòa được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, cho các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T được hưởng hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về trách nhiệm dân sự, do các bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết, nên không có ý kiến.

- Người bào chữa cho bị cáo Văn Minh C là Luật sư Nguyễn Ngọc T, trình bày quan điểm bào chữa như sau:

Thông nhất với quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo Văn Minh C, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần đầu với vai trò hạn chế, có thái độ khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Có hoàn cảnh gia đình khó khăn, cha là Thương binh hiện tại sức khỏe rất kém thường xuyên đau yếu phải nằm viện điều trị. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự, cho bị cáo Văn Minh C được hưởng hình phạt dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tranh luận với các Luật sư:

Tại phiên tòa các luật sư bào chữa cho các bị cáo đều thống nhất với bản cáo trạng về tội danh, khung hình phạt áp dụng đối với các bị cáo, về các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà Luật sư nêu ra đại diện Viện kiểm sát cũng đã đề nghị, nên không có ý kiến gì khác. Riêng đối với đề nghị của các luật sư về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có căn cứ nên không chấp nhận, bởi vì các bị cáo chưa bồi thường cho bị hại, tại phiên tòa mới đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Sau khi tranh luận đối đáp, các bên vẫn giữ nguyên quan điểm, ý kiến như đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai nhận của các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T và Văn Minh C tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 15 giờ, ngày 14/8/2022, Nguyễn Quốc A điều khiển xe gắn máy đi đến trước nhà không số, bên cạnh lối đi chung của nhà số 73/12 đường BTB, ấp ML, xã TAH thì xảy ra va chạm với anh Trần Đức L nên Quốc A và anh W phát sinh mâu thuẫn dẫn đến hai bên xông vào đánh nhau bằng tay không. Sau khi được anh Nguyễn Công D và anh Lê Văn H can ngăn thì Nguyễn Quốc A đi về, chuẩn bị sẵn hung khí là 01 cây rựa dài khoảng 121 cm, cán bằng gỗ dài 75cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm quay lại tìm anh H để đánh. Lê Thành T, Văn Minh C và Lý Hoàng U cùng đi theo sau Quốc A. Khi thấy anh H đang cầm ống tuýp bằng sắt dài khoảng 1 mét đứng trong hẻm trước nhà thì Quốc A chỉ cho T thấy, T giật lấy cây rựa trên tay Quốc A nhảy vào chém vào người anh H, anh H dùng cây tuýp sắt chống đỡ, trong lúc đánh nhau, T sử dụng cây rựa chém trúng vào vùng má trái của anh Lê Văn H, Quốc A nhặt cây xẻng cán bằng gỗ dài khoảng 1,5 m, lưỡi bằng kim loại đập nhiều cái trúng người, V sử dụng sợi dây thắt lưng đồng thời giật ống tuýp bằng sắt đánh vào đầu và lưng anh H, C sử dụng tay chân đánh và đá nhiều cái trúng vào mặt và người anh H gây thương tích.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 787/TgT.22, ngày 27/9/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với anh Lê Văn H, kết luận: Vết thương vùng má trái gây đứt da, đứt tuyến nước bọt mang tai, tổn thương thần kinh VII, gãy có mảnh rời ngành lên xương hàm dưới. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 25%.

Xét thấy xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ phát sinh trong khi tham gia giao thông trên đường, các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T và Văn Minh C, với số đông và dùng nhiều loại hung khí nguy hiểm như cây rựa dài khoảng 121 cm, cán bằng gỗ dài 75cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm, cây xẻng cán bằng gỗ dài khoảng 1,5m, lưỡi bằng kim loại, dây thắt lưng và ống tuýp bằng sắt và dùng tay

chân tác động vào vùng mặt, đầu và lưng bị hại Lê Văn H, tấn công với một cường độ mãnh liệt, liên tục vào các vùng trọng yếu trên cơ thể bị hại trong khi bị hại chỉ có một mình, các bị cáo chỉ dừng lại khi được người dân xung quanh can ngăn, chứng tỏ ý thức của các bị cáo cố ý tước đoạt tính mạng của bị hại. Bị hại không chết là ngoài ý muốn của các bị cáo do được ngăn chặn cứu chữa kịp thời, ngoài ý muốn của các bị cáo. Nên đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T, Văn Minh C phạm tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 như bản Cáo trạng đã truy tố.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T, Văn Minh C là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ về tính mạng của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo nhận thức được tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, nhưng xuất phát từ bản tính hung hăng côn đồ và ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn cố ý phạm tội, sau khi gây án các bị cáo không có thiện chí bồi thường cho bị hại, nên cần phải có hình phạt tương xứng với từng bị cáo.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, các bị cáo thống nhất ý chí thực hiện hành vi phạm tội, trong đó bị cáo Nguyễn Quốc A là người khởi xướng, chuẩn bị hung khí đưa cho bị cáo T đi tìm đánh bị hại, khi gặp bị hại Quốc A dùng cây xẻng đập nhiều cái vào người bị hại. Bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án, nên phải chịu mức hình phạt nghiêm khắc nhất. Bị cáo Lê Thành T và Văn Minh C khi thấy Quốc A đi tìm đánh bị hại cũng tiếp nhận ý chí cùng tham gia với Quốc A, bị cáo T là người tham gia với vai trò giúp sức tích cực, lấy cây rựa từ trên tay Quốc A chém nhiều nhát vào người anh H, trong đó có 01 nhát trúng vào vùng mặt gây ra thương tích nguy hiểm nhất cho bị hại, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm ngang bằng với bị cáo Nguyễn Quốc A. Bị cáo Văn Minh C dùng tay chân đá đấm nhiều cái vào người bị hại, phải chịu trách nhiệm sau các bị cáo Quốc A, T.

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Quốc A, Văn Minh C là những người có nhân thân xấu. Cả hai bị cáo đều đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” và “Gây rối trật tự công cộng”. Mặc dù đã chấp hành xong và có đủ thời gian được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, nhưng đây cũng là điều cần lưu ý đối với các bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T, Văn Minh C, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và quan điểm bào chữa của Luật sư tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về tội danh, khung hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ như các Luật sư bào chữa cho các bị cáo và Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, cơ bản là phù hợp với nhau và có căn cứ nên chấp nhận, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T, Văn Minh C theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Không có căn cứ để chấp nhận đề nghị của các luật sư bào chữa cho các bị cáo về việc áp dụng

tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy các bị cáo đã thực hiện hết các hành vi cho là cần thiết đối với bị hại nhưng hậu quả chết người không xảy ra, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, nên áp dụng các quy định tại Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự khi lượng hình đối với cả ba bị cáo.

[3] Đối với Lý Hoàng U, sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 20/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã ra Quyết định tách vụ án hình sự, Quyết định truy nã đối với Lý Hoàng U, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn R đi cùng Quốc A là do mẹ của Quốc A là bà Trà Thị L nhờ đi cùng để can ngăn và đưa Quốc A về, khi thấy cả nhóm lao vào đánh anh H thì do sợ liên lụy nên R đã bỏ đi về, không tham gia đánh anh H. Lời khai của R phù hợp với lời khai của bà Lan phù hợp với lời khai của Văn Minh C và Nguyễn Quốc A, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với R là có căn cứ.

Đối với anh Nguyễn Công D, trong lúc can ngăn Quốc A đánh nhau với anh W, anh D bị Quốc A dùng cục gạch ném gây thương tích có tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 01%. Ngày 16/6/2023, anh Nguyễn Công D có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Quốc A về hành vi này, cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Sau khi vụ án xảy ra, trong quá trình điều tra, bị hại Lê Văn H yêu cầu các bị cáo bồi thường các chi phí cấp cứu, điều trị thương tích và tiền tổn thất tinh thần, tổng số tiền là 290.000.000 đồng, các bị cáo chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, anh H giữ nguyên yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 290.000.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T, Văn Minh C tự nguyện đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại. Theo đó các bị cáo tự nguyện thỏa thuận như sau: Bị cáo Nguyễn Quốc A bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo Lê Thành T bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, bị cáo Văn Minh C bồi thường số tiền 90.000.000 đồng.

Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện giữa các bị cáo và bị hại, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Riêng anh Nguyễn Công D đã nhận số tiền bồi thường 9.000.000 đồng từ gia đình Quốc A, anh D không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm có:

01 (một) cái rựa dài 121 cm, cán bằng gỗ dài 75 cm, lưỡi bằng kim loại dài 46cm; 01 (một) ống tuýp sắt đường kính 4cm, dài 100 cm; 01 (một) cái nón hiệu Adidas màu đen; 05 (năm) chiếc dép màu đen; 01 (một) cái xẻng có cán gỗ dài

khoảng 1,5m, lưới bằng kim loại màu đen. Là những vật chứng không có giá trị, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Dream, biển số 53R2-6342 số khung (số mờ, rỉ sét): C100-A09818, số máy: C100E-A09818 thu giữ của bị cáo Quốc A, bị cáo khai xe mượn của người bạn không rõ lai lịch. Xác minh biển số 53R2-6342 thể hiện là biển số của xe gắn máy do ông Phạm Văn H, sinh năm 1960, trú tại 132/20 HVH, Phường U quận P đứng tên sở hữu. Ông H khai trước đây ông có làm mất biển số xe sau đó xin cấp lại và hiện tại ông vẫn đang sử dụng xe biển số 53R2-6342. Xác minh số khung: C100-A09818, số máy: C100E-A9818, kết quả không tìm thấy dữ liệu tra cứu. Cơ quan điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến nhận. Xét thấy chiếc xe gắn máy hiệu Honda, loại Dream, màu nâu, số khung: C100-A09818, số máy: C100E-A9818 gắn biển số 53R2-6342, hiện nay chưa xác định được chủ sở hữu, nên tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn nhất định, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[6] Án phí: Các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T, Văn Minh C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 17; Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc A 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/8/2022.

- Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 17; Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thành T 12 (mười hai) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/8/2022.

- Căn cứ vào điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 17; Điều 57; Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Văn Minh C 10 (mười) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 17/8/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc A có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Văn H số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng; Bị cáo Lê Thành T có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Văn H số tiền 100.000.000 (một trăm triệu) đồng; Bị

cáo Văn Minh C có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Lê Văn H số tiền 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng.

[3] Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cái rựa dài 121 cm, cán bằng gỗ dài 75 cm, lưỡi bằng kim loại dài 46 cm; 01 (một) ống tuýp sắt đường kính 4cm, dài 100 cm; 01 (một) cái nón hiệu Adidas màu đen; 05 (năm) chiếc dép màu đen; 01 (một) cái xẻng có cán gỗ dài khoảng 1,5m, lưỡi bằng kim loại màu đen.

- Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe hai bánh gắn máy nhãn hiệu Honda, số loại Dream, biển số 53R2-6342 số khung (số mờ, rỉ sét): C100-A09818, số máy: C100E-A09818 đến nhận thì chiếc xe trên sẽ được tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

(Các vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/011 ngày 11/10/2023 Cục thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh)

[3] Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T, Văn Minh C, mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc A nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng, Lê Thành T nộp 5.000.000 (năm triệu) đồng, Văn Minh C nộp 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày anh Lê Văn H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo Nguyễn Quốc A, Lê Thành T, Văn Minh C không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng các bị cáo Quốc A, T, C còn phải trả cho anh H khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự, tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[4] Về quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Các bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt tại phiên

tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (3)
- Luật sư; (2)
- Người có QL&NV liên quan;(1)
- Bị cáo; (3)
- Bị hại; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp.HCM;(1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (3)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (30) (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Công Huân